

Số: 48/2025/QĐST - HNGĐ

Quảng Yên, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 50/2025/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 2001. Địa chỉ: khu E, phường Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Bùi Việt A, sinh năm 1998. Địa chỉ: khu E, phường Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Bùi Việt A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Bùi Việt A.

Về con chung: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Bùi Việt A có 01 con chung là Bùi Nguyễn Bảo A1, sinh ngày 24/8/2021. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: chị Nguyễn Thị Thu H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Nguyễn Bảo A1, sinh ngày 24/8/2021 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Bùi Việt A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 3.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10 năm 2025 đến khi con chung thành niên

(đủ 18 tuổi). Anh Bùi Việt A có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Bùi Việt A không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Bùi Việt A không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự ly hôn sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0000764 ngày 05/9/2025** tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 - QN;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh QN;
- **UBND phường Quảng Yên, tỉnh QN;**
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Vũ Tuấn Anh